

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT LƯỚI SÀI GÒN



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2014**



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên công ty đại chúng : CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT LƯỚI SÀI GÒN

Năm báo cáo : năm 2014

I. Thông tin chung :

1. Thông tin khái quát :

- ◆ Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT LƯỚI SÀI GÒN
- ◆ Tên tiếng Anh: SAIGON FISHING NET JOINT STOCK COMPANY
- ◆ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0300669828
- ◆ Vốn điều lệ : 30.000.000.000 đồng
- ◆ Vốn đầu tư của nhà nước : 12.000.000.000 đồng (40%)
- ◆ Địa chỉ: 89 Nguyễn Khoái, Phường 01, Quận 4, Tp. HCM
- ◆ Điện thoại: (++84-8) 39400945 Fax: (++84-8) 39401580
- ◆ Email: [sfnetco @ hcm.vnn.vn](mailto:sfnetco@hcm.vnn.vn)
- ◆ Website: www.sfn.vn
- ◆ Tên viết tắt: SFN

2. Quá trình hình thành và phát triển :

Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn tiền thân là Trúc Giang Kỹ Nghệ Công ty được thành lập từ năm 1968, là một trong những Công ty Dệt lưới đánh cá lớn và uy tín nhất ở miền Nam Việt Nam.

Tháng 12/1978 theo Quyết định số 2282/STS-TCCB ngày 15/12/1978 của Sở Thủy sản sát nhập Xưởng Nhựa số 6, Công ty Trần Phục Phát và Việt Nam Dệt lưới Công ty thành lập Xí nghiệp quốc doanh Dệt Lưới Bao Bì, tiếp tục kế thừa, duy trì và phát triển sản phẩm truyền thống của Trúc Giang Kỹ Nghệ Công ty là sản xuất các loại chi cước và các loại lưới đánh bắt thủy hải sản mà chủ yếu phục vụ cho ngư trường miền Nam Việt Nam.

Xí nghiệp đã tiếp tục gia tăng sản lượng và mở rộng thị trường tiêu thụ sang miền Nam, miền Trung, một số tỉnh phía Bắc và tiến xa hơn nữa là thị trường các nước Châu Âu, Châu Á bằng cách đầu tư thêm máy móc thiết bị hiện đại, phát huy tối đa năng lực sản xuất để làm ra sản phẩm đạt chất lượng cao đáp ứng nhu cầu tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

Chuyển đổi sở hữu thành Công ty Cổ phần:

Ngày 12/03/1999 theo Quyết định số 1125/QĐ-TTCP của Thủ Tướng Chính Phủ, công ty thực hiện quá trình cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, phát huy nội lực và huy động thêm các nguồn vốn từ bên ngoài để củng cố và phát triển.

Ngày 24/04/2000, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần và cổ đông Nhà Nước nắm giữ 40% vốn điều lệ Công ty.

Chuyển sang hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần, Công ty đã không ngừng nỗ lực nâng cao năng lực sản xuất, mở rộng thị phần, gia tăng giá trị doanh nghiệp, ngày càng chứng tỏ được năng lực của mình trong cạnh tranh trên đường hội nhập và góp phần vào việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội của đất nước.

Niêm yết:

Ngày 29/11/2006, cổ phiếu của Công ty đã chính thức niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với nội dung sau:

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

Mã chứng khoán: SFN

Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/ cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu được đăng ký giao dịch: 3.000.000 cổ phiếu

Tổng giá cổ phiếu được niêm yết theo mệnh giá: 30.000.000.000 đồng Việt Nam.

Cổ phiếu quỹ hiện giữ (tính đến 31/12/2012) : 135.850 cổ phiếu

Cổ phiếu của Công ty được chuyển sàn giao dịch và niêm yết tại sàn Giao dịch Chứng Khoán Hà Nội từ ngày 11/06/2009 theo Quyết định của Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh :

Theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần

Mã số doanh nghiệp : 0300669828

Đăng ký lần đầu : ngày 24 tháng 04 năm 2000

Đăng ký thay đổi lần thứ 8 : ngày 09 tháng 05 năm 2014

- Nhập khẩu các loại máy móc, thiết bị, vật tư, nguyên liệu cho nhu cầu sản xuất và kinh doanh.

- Kinh doanh hàng mây tre lá.

- Sản xuất và nhận gia công các loại chi cước, các loại lưới phục vụ đánh bắt thủy sản, nông nghiệp, thể thao, nuôi rong, bảo hộ lao động dùng trong xây dựng, trong các ngành chăn nuôi, trồng trọt đối với các khách hàng trong nước và xuất khẩu.

-Kinh doanh hàng may mặc

-Thiết kế, chế tạo máy móc, thiết bị, phụ tùng sản xuất lưới phục vụ các ngành thủy sản, nông nghiệp, xây dựng, thể dục thể thao và bảo hộ lao động.

- Xây dựng nhà các loại

- Kinh doanh bất động sản.

- Kinh doanh các loại hạt nhựa, ngư cụ vật tư thủy sản.

4.Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý :

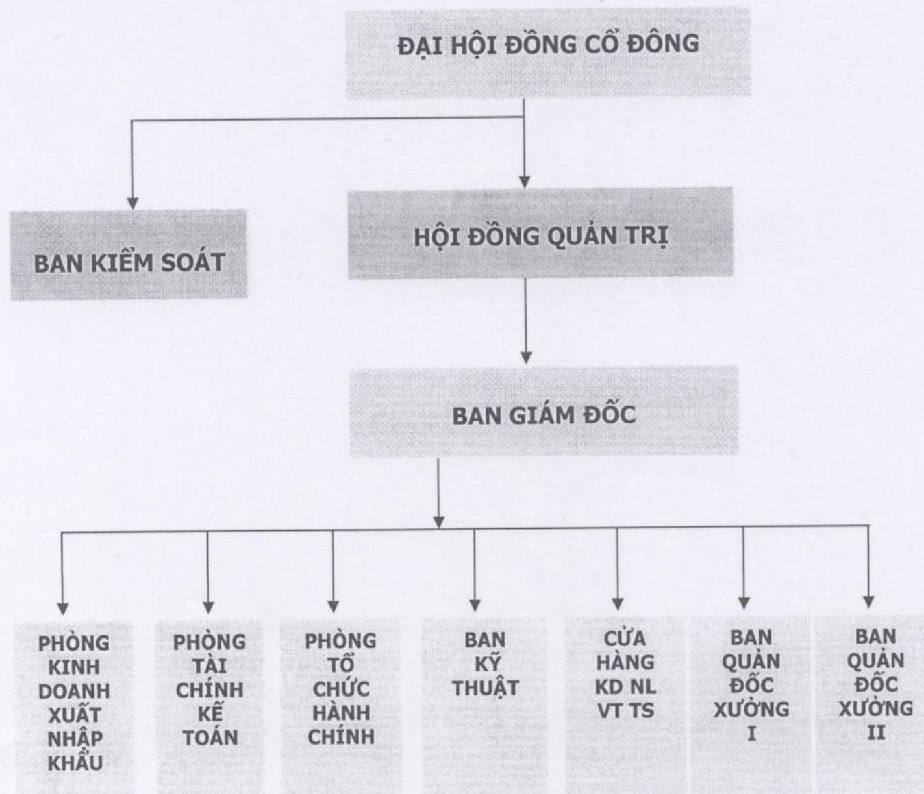
Báo cáo Hội đồng quản trị :

I. Thành phần hội đồng quản trị:

1. Ông Hồ Văn Ngon - Đại diện quản lý phần vốn Nhà nước tại Công ty với 40% vốn điều lệ
Chức danh: Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị của Công ty.
 2. Ông Lê Hữu Phước - nắm giữ 0,41% vốn điều lệ.
Chức danh: Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị - kiêm Giám đốc điều hành.
 3. Bà Cao Thị Thúy - nắm giữ 7,75% vốn điều lệ.
Chức danh: Thành viên Hội đồng Quản trị.
 4. Ông Võ Văn Thành - nắm giữ 0,43% vốn điều lệ.
Chức danh: Thành viên Hội đồng Quản trị
- Bà Lê Thị Phương Thảo- nắm giữ 0,71% vốn điều lệ.
Chức danh: Thành viên Hội đồng Quản trị - kiêm Phó Giám đốc Công ty

Các công ty có liên quan (không có)

CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY



THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội Đồng Quản Trị : Gồm có 05 thành viên (bao gồm 01 Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị và 04 Ủy Viên Hội Đồng Quản Trị), mỗi thành viên có nhiệm kỳ là 5 năm. Trong đó có 01 thành viên là đại diện quản lý phần vốn Nhà nước tại Công ty, 02 thành viên là cổ đông đồng thời là CNVC trong Công ty, 02 thành viên là cổ đông ngoài Công ty.

1. Ông HỒ VĂN NGON

- Chức vụ hiện tại : Chủ tịch HĐQT Công Ty Cổ Phần Dệt Lưới Sài Gòn
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 23/11/1958
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Cần Thạnh - Cần Giờ - TP.Hồ Chí Minh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân luật, Cử nhân Chính trị
- Quá trình công tác :
 - * Từ 1975 đến 2000 : Công tác tại UBND Huyện Cần Giờ
 - * Từ 2000 đến 2005 : Bí thư Huyện ủy Huyện Cần Giờ
 - * Từ 2006 đến 2010 : Bí thư Quận ủy Quận Thủ Đức
 - * Từ 2010 đến 7/2013 : Phó Ban thường trực Ban chỉ đạo Nông nghiệp - Nông thôn Tp.HCM
 - * Từ 08/2013 đến nay : Phó Tổng Giám Đốc Tổng công ty Nông nghiệp Sài Gòn TNHH 1TV
- Số cổ phần nắm giữ : Đại diện quản lý 1.200.000 cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) phần vốn Nhà nước tại Công ty.
- Tỷ lệ : 40 % vốn điều lệ.
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2. Ông LÊ HỮU PHƯỚC

Phó Chủ tịch HĐQT Công Ty Cổ Phần Dệt Lưới Sài Gòn
Giám Đốc điều hành Công Ty Cổ Phần Dệt Lưới Sài Gòn

- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 10/11/1957
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Huyện Trà Ôn – Tỉnh Vĩnh Long
- Trình độ văn hóa : 12/12

- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ khí chế tạo máy
- Quá trình công tác :
 - * Từ 1976 đến 12/1983 : Nhân viên văn phòng Sở Giao Thông vận tải TP.HCM
 - * Từ 1/1984 đến 11/1985 : Kỹ sư cơ khí, nhân viên kỹ thuật XNQD Dệt Lưới Bao Bì
 - * Từ 12/1985 đến 9/1997 : Phó Giám Đốc Kỹ Thuật XNQD Dệt Lưới Bao Bì
 - * Từ 10/1997 đến 4/2000 : Giám Đốc XNQD Dệt Lưới Bao Bì
 - * Từ 5/2000 đến nay : Giám Đốc điều hành Công Ty Cổ Phần Dệt Lưới Sài Gòn.

- Số cổ phần nắm giữ : 12.300 cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần)
- Tỷ lệ : 0,41%
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

3. Bà CAO THỊ THÚY

- Chức vụ hiện tại : Giám Đốc Công Ty Cổ Phần SXTM Liên Phát
Thành viên HĐQT Công Ty Cổ Phần Dệt Lưới Sài Gòn
- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 10/06/1959
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Bình Sơn – Quảng Ngãi
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác :

* Từ 1983 đến 1995 : Công tác tại Tổng Cục Cao su, Khách sạn Hữu Nghị, đi học tại Thái Lan

* Từ 1996 đến nay : Công ty Cổ Phần SXTM Liên Phát

- Số cổ phần nắm giữ : 232.500 cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần)
- Tỷ lệ : 7,75 %
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

4. Bà LÊ THỊ PHƯƠNG THẢO

- Chức vụ hiện tại : Phó Giám Đốc Công Ty Cổ Phần Dệt Lưới Sài Gòn
Trưởng Phòng Kinh Doanh XNK Công ty CP Dệt Lưới Sài Gòn

Thành viên HĐQT Công Ty Cổ Phần Dệt Lưới Sài Gòn

- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 15/7/1958
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Phan Thiết
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác :
 - * Từ 1982 đến 1987 : Trường Trung Cấp Hóa Chất Biên Hòa
 - * Từ 1988 đến 1990 : Nhà máy cơ khí Đồng Nai
 - * Từ 1991 đến 1995 : Công ty may 30/4 – TP.HCM
 - * Từ 1996 đến 1999 : Công ty thời trang Mốt Việt
 - * Từ 2000 đến nay : Công Ty Cổ Phần Dệt Lưới Sài Gòn

- Số cổ phần nắm giữ : 21.305 cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần)
- Tỷ lệ : 0,71 %
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

5. ÔNG VÕ VĂN THÀNH

- Chức vụ hiện tại : Thành viên HĐQT Công Ty Cổ Phần Dệt Lưới Sài Gòn
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 14/08/1953
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Huyện Trà cú – Tỉnh Trà Vinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác :
 - * Từ 1978 đến 1982 : Đại học kinh tế
 - * Từ 1982 đến 1995 : Công ty thủy sản Việt Long
 - * Từ 1995 đến 2003 : Giám Đốc Công ty thủy sản Việt Long
 - * Từ 2003 đến 11/2013 : Phó Tổng Giám Đốc Tổng công ty Nông nghiệp Sài Gòn/TNHH 1TV
 - * Từ 12/2013 đến nay : Đã nghỉ hưu

- Số cổ phần nắm giữ : 12.790 cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần)
- Tỷ lệ : 0.43 %
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Ban Kiểm Soát Công ty: gồm có 03 thành viên (bao gồm 01 Trưởng Ban Kiểm Soát và 02 Ủy Viên Ban Kiểm Soát) trong đó có 02 thành viên là cổ đông, và 01 thành viên do cổ đông Nhà nước cử làm đại diện.

1. Ông ĐOÀN VĂN DẬU

- Ngày sinh : 17/11/1945
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Hà Tây
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Luật,

Nguyên là Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dệt lưới Sài Gòn từ tháng 1/2014 đến tháng 8/2014, sau đó đột ngột qua đời do bị bệnh.

Từ tháng 9/2014 đến tháng 12/2014 Ban kiểm soát còn lại 02 thành viên như sau:

2. Ông NGUYỄN VĂN KHAI

- Chức vụ hiện tại : Trưởng ban Ban Kiểm Soát Công Ty Cổ Phần Dệt Lưới Sài Gòn từ tháng 9/2014 đến tháng 12/2014

Phó trưởng phòng tài chính kế toán Tổng Công Ty Nông Nghiệp Sài Gòn TNHH 1 MTV

- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 18/12/1961
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : TP.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kế Toán
- Quá trình công tác :

* Từ 1976 đến 2004 : Nông trường Lê Minh Xuân

* Từ 2004 đến 2005 : Công Ty Cây Trồng Thành Phố

* Từ 2005 đến nay : Tổng Công Ty Nông Nghiệp Sài Gòn TNHH 1TV

- Số cổ phần nắm giữ : Không
- Tỷ lệ : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

3. Bà PHẠM THỊ CÚC

- Chức vụ hiện tại : Giám Đốc Chi nhánh Phó ĐứC Chính Ngân Hàng Nông Nghiệp và PTNT TP.HCM
Ủy Viên Ban Kiểm Soát Công Ty Cổ Phần Dệt Lưới Sài Gòn

- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 10/06/1960
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : TP.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Đại học Kinh tế TP.HCM

- Quá trình công tác :

* Từ 1982 đến 1988 : Công tác tại Ngân Hàng Nhà Nước TP.HCM

* Từ 1988 đến nay : Công tác tại Ngân Hàng NN và PTNN TP.HCM

- Số cổ phần nắm giữ : 15.300 cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần)
- Tỷ lệ : 0,51 %
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Số cổ phần nắm giữ của các chức danh trên được tính đến ngày đăng ký cuối cùng 05/02/2015 (ngày chốt danh sách họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014).

II. Tình hình hoạt động trong năm :

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :

THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2014

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2014	So sánh			
			Kế hoạch 2014		Thực hiện 2013	
			Số liệu	Tỷ lệ(%)	Số liệu	Tỷ lệ (%)
B	C	1	2	3=1/2	4	5=1/4
Doanh thu	vnd	179.347.719.703	190.887.000.000	93,95	181.932.932.851	98,57
Lợi nhuận trước thuế	vnd	11.244.692.345	10.250.356.000	109,70	9.747.590.615	115,35
Lợi nhuận sau thuế	vnd	8.773.588.029	8.081.102.000	108,56	7.388.714.960	118,74
Nộp ngân sách	vnd	13.060.496.863	18.096.254.000	72,17	13.379.149.977	97,61
Tổng chi phí	vnd	168.459.277.921	180.636.644.000	93,25	172.461.926.241	97,67

- Doanh thu năm 2014 là 179 tỷ đồng, đạt 93,95 % kế hoạch. Theo tình hình thực tế thực hiện. Doanh thu năm 2014 thấp hơn so với cùng kỳ năm trước 98,57 %.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2014 là 11.24 tỷ đồng, đạt 109,70 % kế hoạch và tăng 115,35 % so với cùng kỳ năm 2013.
- Nộp Ngân sách năm 2014 là 13.06 tỷ đồng thấp so với cùng kỳ năm trước 97,61 %.
- Tổng chi phí thực hiện năm 2014 là 168 tỷ, đạt 93,25% so với kế hoạch và giảm 97,67% so với năm trước do công ty tiết kiệm chi phí và giá vốn của sản phẩm giảm, tỷ giá ngoại tệ ổn định.

2. Tổ chức và nhân sự :

Tóm tắt lý lịch của cá nhân trong Ban điều hành:

1. Ông LÊ HỮU PHƯỚC

- Chức vụ hiện tại : Giám Đốc điều hành Công Ty Cổ Phần Dệt Lưới Sài Gòn
Phó Chủ tịch HĐQT Công Ty Cổ Phần Dệt Lưới Sài Gòn
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 10/11/1957
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Huyện Trà Ôn – Tỉnh Vĩnh Long
- Trình độ văn hóa : 12/12

- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ khí chế tạo máy
- Quá trình công tác :
 - * Từ 1976 đến 12/1983 : Nhân viên văn phòng Sở Giao Thông vận tải TP.HCM
 - * Từ 1/1984 đến 11/1985 : Kỹ sư cơ khí, nhân viên kỹ thuật XNQD Dệt Lưới Bao Bì
 - * Từ 12/1985 đến 9/1997 : Phó Giám Đốc Kỹ Thuật XNQD Dệt Lưới Bao Bì
 - * Từ 10/1997 đến 4/2000 : Giám Đốc XNQD Dệt Lưới Bao Bì
 - * Từ 5/2000 đến nay : Giám Đốc điều hành Công Ty Cổ Phần Dệt Lưới Sài Gòn.
- Số cổ phần nắm giữ : 12.300 cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần)
- Tỷ lệ : 0,41%
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2. Bà LÊ THỊ PHƯƠNG THẢO

- Chức vụ hiện tại : Phó Giám Đốc Công Ty Cổ Phần Dệt Lưới Sài Gòn
Trưởng Phòng Kinh Doanh XNK Công ty CP Dệt Lưới Sài Gòn
Thành viên HĐQT Công Ty Cổ Phần Dệt Lưới Sài Gòn
- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 15/7/1958
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Phan Thiết
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác :
 - * Từ 1982 đến 1987 : Trường Trung Cấp Hóa Chất Biên Hòa
 - * Từ 1988 đến 1990 : Nhà máy cơ khí Đồng Nai
 - * Từ 1991 đến 1995 : Công ty may 30/4 – TP.HCM
 - * Từ 1996 đến 1999 : Công ty thời trang Mốt Việt
 - * Từ 2000 đến nay : Công Ty Cổ Phần Dệt Lưới Sài Gòn
- Số cổ phần nắm giữ : 21.305 cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần)
- Tỷ lệ : 0,71 %
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

3. Ông NGUYỄN MINH TRƯỜNG

- Chức vụ hiện tại : Kế Toán Trưởng Công Ty Cổ Phần Dệt Lưới Sài Gòn
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 24/07/1977
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Tiền Giang
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

- * Từ 2000 đến 9/2010 : Nhân viên Công Ty Cổ Phần Dệt Lưới Sài Gòn
- * Từ 10/2010 đến 3/2011 : Phó Phòng tài chính Công Ty Cổ Phần Dệt Lưới Sài Gòn
- * Từ 4/2011 đến nay : Kế Toán Trưởng Công Ty Cổ Phần Dệt Lưới Sài Gòn

- Số cổ phần nắm giữ : 1.000 cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần)
- Tỷ lệ : 0,03 %
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Quyền lợi của Ban Điều hành :

Công ty trả mức lương cạnh tranh, tăng lương và thưởng hàng năm cho Ban Điều hành Công Ty căn cứ thành tích và hiệu quả công tác.

- Tổng số lao động bình quân trong năm 2014 là 443 người, trong năm thu nhập bình quân tăng từ 5.284.231 đồng /người /tháng lên 5.855.714.đồng/người/tháng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án :

- Kế hoạch năm 2014 đầu tư trị giá 9.667.200.000 đồng.
- Thực hiện năm 2014 đầu tư trị giá 11.440.565.880 đồng.
- Các công ty con, công ty liên kết (không có)

4. Tình hình tài chính :

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH NĂM 2014

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	So sánh (3/2)(%)
1	2	3	4= 3/2
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	181.932.932.851	179.347.719.703	98,57
2. Các khoản giảm trừ			
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	181.932.932.851	179.347.719.703	98,57
4. Giá vốn hàng bán	160.392.253.347	157.493.287.194	98,19
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	21.540.679.504	21.854.432.509	101,45
6. Doanh thu hoạt động tài chính	75.677.460	97.392.383	128,69
7. Chi phí tài chính	2.371.266.071	2.203.501.144	92,92
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>2.308.737.418</i>	<i>2.171.888.296</i>	<i>94,07</i>
8. Chi phí bán hàng	2.207.277.223	2.308.940.534	104,60
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.491.129.600	6.453.549.049	86,14
10. Lợi nhuận thuần về hoạt động kinh doanh	9.546.684.070	10.985.834.165	115,07
11. Thu nhập khác	200.906.545	258.858.180	128,84
12. Chi phí khác			
13. Lợi nhuận khác	200.906.545	258.858.180	128,84
14. Tổng lợi nhuận thuần kế toán trước thuế (30+40)	9.747.590.615	11.244.692.345	115,35
15. Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	2.358.875.655	2.471.104.316	104,75
16. Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7.388.714.960	8.773.588.029	118,74
18. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	16%	17%	

Kết quả kinh doanh năm 2014 so với cùng kỳ năm 2013 đạt được như sau:

* Doanh thu năm 2014 đạt 98,57 tỷ giảm 1,43 % so với cùng kỳ , đạt 93,95% so với kế hoạch năm 2013.

* Lợi nhuận so với cùng kỳ năm 2013 tăng 115,35 % tương ứng 1.497.101.730 đồng.

Khả năng thanh toán:

Chỉ tiêu	ĐVT	năm 2014
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	4.51
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	2.77

- Khả năng thanh toán nợ đối với nợ phải trả ở mức độ an toàn trên 2 lần.

Khả năng sinh lời:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014	2014/ 2013
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên Doanh thu	%	5.36	6.27	1.16
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / DT	%	4.06	4.89	1,20
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên nguồn vốn	%	21	23.45	1.11
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên nguồn vốn	%	10.47	18.29	1.74

- Tỷ suất Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu năm 2014 là 6.27% và tăng 1.16% so với thực hiện năm 2013.

Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu năm 2014 là 18.29 %, tăng 1,74% so với năm 2013.

5. Cơ cấu cổ đông, thay vốn đầu tư của chủ sở hữu :

Các dữ liệu thống kê về cổ đông (tính đến ngày 05/02/2015)

Cơ cấu cổ đông	Số lượng	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ %
Tổng số cổ đông	421	3.000.000	100
+ Đã lưu ký			
Trong đó: Cá nhân trong nước	343	957.760	31.93
Cá nhân nước ngoài	29	137.830	4.59
Tổ chức trong nước	15	288.495	9.62
Tổ chức nước ngoài	3	7.900	0.26
+ Chưa lưu ký			
Trong đó: Nhà Nước	1	1.200.000	40
Cá nhân trong nước	29	406.515	13.55
Tổ chức trong nước	1	1.500	0.05

Giá trị cổ phiếu quỹ lũy kế tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2014 là : 1.405.126.159 đồng, tương đương 135.850 cổ phiếu, giá mua bình quân : 10.343,22 đồng/cổ phiếu.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1.Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :

Năm 2014 tiếp tục chịu ảnh hưởng khó khăn chung của kinh tế thế giới và kinh tế trong nước, đề tồn tại, cạnh tranh giữa các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh cùng ngành nghề trên thị trường ngày càng gay gắt, quyết liệt và mang tính sống còn. Mặt bằng giá bán sản phẩm khó điều chỉnh tăng trong khi vật giá, nguyên liệu, nhiên liệu tăng, đồng lãi trên từng sản phẩm sản xuất ra ngày càng thấp xuống.

Nhu cầu sản phẩm trên thị trường tùy thuộc hoàn toàn vào mức độ phức tạp của thời tiết, mưa bão, nguồn lợi thủy hải sản và chính sách quản lý nguồn lợi này của Nhà nước.

Ban điều hành đã thực hiện nhiệm vụ của mình trên cơ sở Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông năm 2014 một cách thận trọng, trách nhiệm và theo sát diễn biến nhu cầu của thị trường để huy động mọi nguồn lực trong công ty, tổ chức sản xuất kinh doanh, chủ động tìm kiếm thị trường mới, sản phẩm mới để sản xuất và phục vụ nhiều lĩnh vực khác nhau đảm bảo ổn định phát triển của Công ty trong dài hạn và hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014 do Đại hội cổ đông giao.

2.Tình hình tài chính :

a.Tình hình tài sản :

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	So sánh 2014/2013	
			Chênh lệch	Tỷ lệ chênh lệch (%)
1	2	3	4=3-2	5=4/2
TÀI SẢN				
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	38.427.396.769	37.754.023.231	-637.373.538	-1.75
I. Tiền và các khoản tương đương	1.531.337.935	1.142.257.404	-389.080.531	-25.41
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn				
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	5.356.933.183	3.655.364.255	-1.701.568.928	-31.76
1. Phải thu khách hàng	2.803.656.090	2.359.466.696	-444.189.394	-15.84
2. Trả trước cho khách hàng	2.259.860.680	925.192.318	-1.334.668.362	-59.06
3. Các khoản phải thu khác	293.416.413	370.705.241	77.288.828	26.34
4. Dự phòng các khoản khó đòi				
IV. Hàng tồn kho	29.952.176.504	29.458.035.186	-494.141.318	-1.65
1. Hàng tồn kho	29.952.176.504	29.458.035.186	-494.141.318	-1.65
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho				
V. Tài sản ngắn hạn khác	1.586.949.147	3.498.366.386	1.911.417.239	120.45
1. Chi trả trước ngắn hạn				
2. Các khoản thuế phải thu				
3. Thuế GTGT được khấu trừ	1.092.794.747	2.759.594.014	1.666.799.267	152.53
4. Tài sản ngắn hạn khác	494.154.400	738.772.372	244.617.972	49.50
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	32.129.433.411	23.857.394.301	-8.272.039.110	-25.75
I. Các khoản phải thu dài hạn			0	
II. Tài sản cố định	31.659.433.411	23.817.394.301	-7.842.039.110	-24.77
1. Tài sản cố định hữu hình	21.524.801.834	23.815.304.314	2.290.502.480	10.64
- Nguyên giá	101.547.397.660	111.611.576.726	10.064.179.066	9.91
- Giá trị hao mòn lũy kế	(80.022.595.826)	(87.796.272.412)	-7.773.676.586	9.71
2. Tài sản cố định vô hình				
- Nguyên giá	13.000.000			
- Giá trị hao mòn lũy kế	(13.000.000)			
3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	10.134.631.577	2.089.987	-10.132.541.590	-99.98
III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	40.000.000	40.000.000		
IV. Tài sản dài hạn khác	430.000.000			
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	70.556.830.180	61.611.417.532	-8.945.412.648	-12.68

Nhìn chung tình hình tài sản Công ty quản lý tốt hơn năm 2013, các chỉ tiêu về dòng tiền và các khoản phải thu đều giảm, về phần chi tiêu thuế giá trị gia tăng trong năm 2014 công ty đã đề nghị cơ quan thuế hoàn thuế giá trị gia tăng và cơ quan thuế ra quyết định 2935/QĐ-CT-GT ngày 30 tháng 12 năm 2014 hoàn thuế cho công ty với số tiền 2.165.135.665 đồng và được kho bạc Nhà nước chuyển tiền vào tài khoản Công ty vào tháng 01 năm 2015.

Trong năm 2014 Công ty đã đầu tư máy móc thiết bị mới để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng với số tiền 11.440.565.880 đồng.

Về chi tiêu chi phí xây dựng cơ bản dở dang năm 2014 giảm hơn so với năm 2013, Công ty Tân Đô chuyển tiền hoàn trả 10.129.077.958 đồng do Công ty thanh lý hợp đồng góp vốn với Công ty Tân đô về đầu tư xây dựng cơ bản.

b. Tình hình nợ phải trả :

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014	So sánh 2014/2013	
			Chênh lệch	Tỷ lệ chênh lệch (%)
1	2	3	4=3-2	5=4/2
A. NỢ PHẢI TRẢ	24.149.913.924	13.649.936.616	-10.499.977.308	-43.48
I. Nợ ngắn hạn	21.149.913.924	13.649.936.616	-7.499.977.308	-35.46
1. Vay và nợ ngắn hạn	19.063.073.000	9.800.000.000	-9.263.073.000	-48.59
2. Phải trả cho người bán	0	0		
3. Người mua trả tiền trước	37.095.730	0		
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	469.973.603	615.173.458	145.199.855	30.90
5. Phải trả công nhân viên	943.754.605	2.483.531.105	1.539.776.500	163.15
6. Chi phí phải trả	102.331.777	139.886.350	37.554.573	36.70
7. Các khoản phải trả, phải nộp khác	92.152.033	110.751.403	18.599.370	20.18
8. Quỹ khen thưởng & phúc lợi	441.533.176	500.594.300	59.061.124	13.38
II. Nợ dài hạn	3.000.000.000	0		
B. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	46.406.916.256	47.961.480.916	1.554.564.660	3.35
I. Nguồn vốn, quỹ	46.406.916.256	47.961.480.916	1.554.564.660	3.35
II. Nguồn kinh phí, quỹ khác				
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	70.556.830.180	61.611.417.532	-8.945.412.648	-12.68

- Nợ phải trả tính đến thời điểm 31/12/2014 là 13.64 tỷ đồng, giảm 10.49 tỷ đồng so với thời điểm cuối năm 2013, giảm 43.48 % do công ty thu hồi nguồn vốn góp với Công ty Tân Đô và tích cực thu hồi công nợ cuối năm 2014.
- Trong đó, nợ ngắn hạn đến ngày 31/12/2014 là 9.80 tỷ đồng, giảm 9.26 tỷ đồng so với thời điểm cuối năm 2013, tỷ lệ giảm 48.59 %.
- Người mua trả tiền trước tính đến thời điểm 31/12/2014 là 0 đồng.
- Thuế và các khoản phải nộp nhà nước đến thời điểm 31/12/2014 là 615 triệu đồng tăng 145 triệu đồng so với thời điểm 31/12/2013.
- Phải trả công nhân viên đến thời điểm cuối năm 2014 là 2.483 triệu đồng, tăng 1.539 triệu đồng so với thời điểm cuối năm 2013, bao gồm lương kỳ II của tháng 12/2014.

- Chi phí phải trả 139 triệu gồm tiền điện 89 triệu.
- Các khoản phải trả, phải nộp khác đến 31/12/2014 là 110 triệu đồng, tăng 18 triệu đồng so với thời điểm cuối 31/12/2013.
- Nợ dài hạn tính đến thời điểm 31/12/2014 là 0 đồng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý :

Công ty không ngừng cải tiến nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho CB.CNV, bộ máy quản lý ở Công ty gọn nhẹ, quản lý tập trung,... Vì vậy, Ban điều hành triển khai công việc nhanh chóng, hiệu quả, phát huy tốt từng phần hành trong công việc.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai :

Thị trường tiêu thụ lưới các loại còn rộng và trải dài từ Nam ra Bắc là điều kiện phát triển trong tương lai.

Thực hiện dự án di dời nhà máy ra khỏi trung tâm thành phố để Công ty có điều kiện mở mặt bằng và qui mô sản xuất phù hợp với nhu cầu của thị trường là việc làm cần thực hiện sớm.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán : không có.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Trong quá trình điều hành hoạt động của Công ty trong năm 2014, Ban điều hành Công ty đã có nhiều nỗ lực, chấp nhận điều kiện khó khăn về nhiều mặt, bám sát việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông để hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014 đặc biệt là kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2014 được Đại hội đồng cổ đông giao.

2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị :

Năm 2015 sẽ là năm tiếp tục khó khăn về nhiều mặt, sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường và diễn biến khó dự đoán trước về giá nguyên liệu, nhiên liệu, năng lượng, vật tư,.. bên cạnh đó các chính sách do Nhà nước ban hành cũng tác động lớn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty

Năm 2015 Hội đồng quản trị thực hiện một số nội dung sau :

- Chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư, tổ chức sản xuất thích ứng kịp thời với sự thay đổi của thị trường. Đồng thời giám sát chặt chẽ các hoạt động để giảm chi phí, giảm rủi ro, góp phần làm tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh hoàn thành các chỉ tiêu năm 2015 do Đại hội đồng cổ đông giao.

- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho cổ đông, đồng thời quan tâm đến quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động tại Công ty.

- Duy trì hợp Hội đồng quản trị định kỳ do điều lệ qui định

- Quyết định các nội dung thuộc phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị trong qui trình thực hiện kế hoạch năm 2015 do Đại hội đồng cổ đông năm 2015 giao.

V.Quản trị công ty :

1. Hội đồng quản trị :

Danh sách Hội đồng quản trị công ty như sau :

1. Ông Hồ Văn Ngon – Đại diện quản lý phần vốn Nhà nước tại Công ty với 40% vốn điều lệ.

Chức danh : Chủ tịch Hội đồng quản trị

2. Ông Lê Hữu Phước – nắm giữ 0,41% vốn điều lệ.

Chức danh : Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - kiêm Giám đốc điều hành

3. Bà Cao Thị Thúy - nắm giữ 7,75% vốn điều lệ.

Chức danh : Thành viên Hội đồng quản trị

4. Ông Võ Văn Thành - nắm giữ 0,43% vốn điều lệ.

Chức danh : Thành viên Hội đồng quản trị

5. Bà Lê Thị Phương Thảo - nắm giữ 0,71% vốn điều lệ.

Chức danh : Thành viên Hội đồng quản trị - kiêm Phó Giám đốc Công ty

Hoạt động của Hội đồng quản trị :

Công ty không có các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Các cuộc họp của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Hồ Văn Ngon	Chủ tịch HĐQT	9	100%	Chưa tham gia HĐQT
2	Ông Lê Hữu Phước	P. Chủ tịch HĐQT	11	100%	
3	Ông Võ Văn Thành	Thành viên HĐQT	11	100%	
4	Bà Cao Thị Thúy	Thành viên HĐQT	11	100%	
5	Bà Lê Thị Phương Thảo	Thành viên HĐQT	11	100%	

Hoạt động giám sát Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc:

Căn cứ vào nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 thông qua, Hội đồng Quản trị đã lập định hướng thực hiện từng thời kỳ, giao Giám Đốc điều hành thực hiện - đặt dưới sự kiểm tra và giám sát của Ban Kiểm Soát.

Hội Đồng Quản Trị đã xem xét phê duyệt:

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý của Công ty;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2014; Lập định hướng sản xuất kinh doanh của năm 2014.

- Phê duyệt các dự án đầu tư máy móc thiết bị trên cơ sở kế hoạch đầu tư do Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.
- Trong năm 2014, Hội Đồng Quản Trị đã tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 với tinh thần trách nhiệm, thận trọng và đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014.

- Các nghị quyết của Hội đồng quản trị:

stt	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/BC-DLSG	13.01.14	Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2013.
2	02/QĐ- HĐQT	17.01.14	Nghị quyết về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 và chi cổ tức lần 2.2013.
3	06/NQ-HĐQT	14.03.1	Nghị quyết về việc đầu tư máy dệt lưới.
4	01/2014/ĐHCĐ	28.3.14	Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014
5	05/QĐ- ĐHCĐ	01.04.14	Quyết định về việc thay đổi đại diện theo pháp luật
6	10/QĐ-HĐQT	01.04.14	Quyết định về việc bổ nhiệm Giám đốc điều hành
7	13/QĐ- DLSG	08.04.14	Quyết định về việc điều chỉnh đơn giá tiền lương năm 2014
8	14/NQ-DLSG	12.05.14	Nghị quyết về việc ủy quyền vay vốn tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Chi nhánh Bến Thành
9	17/NQ-DLSG	30.05.14	Nghị quyết về việc ủy quyền vay vốn tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Chi nhánh Bến Thành
10	19/BC-HĐQT	05.7.14	Báo cáo tình hình quản trị bán niên năm 2014
11	01/NQ-HĐQT	29.7.14	Nghị quyết về việc đầu tư máy móc thiết bị
12	02/NQ-HĐQT	29.7.14	Nghị quyết về việc đầu tư máy móc thiết bị
13	03/NQ-HĐQT	29.7.14	Nghị quyết về việc đầu tư máy móc thiết bị
14	04/NQ-HĐQT	29.7.14	Nghị quyết về việc đầu tư máy móc thiết bị
15	01/NQ-DLSG	29.7.14	Nghị quyết về việc ủy quyền vay vốn tại NH NN&PTNTVN
16	05/NQ-HĐQT	29.7.14	Nghị quyết về việc phân bổ thù lao HĐQT
17	09A/DLSG	20.8.14	Thông báo về nhân sự của BKS
18	06/NQ-HĐQT	25.8.14	Nghị quyết về việc chi cổ tức lần 3.2013.
19	07/NQ-HĐQT	25.8.14	Nghị quyết về việc chi cổ tức lần 1.2014.
20	08/NQ-HĐQT	30.8.14	Nghị quyết về việc thanh lý nội hơi cũ

- Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị:

+ Ông Hồ Văn Ngon – Chủ tịch Hội đồng quản trị (thay cho Ông Võ Văn Thành) từ tháng 4 năm 2014

+ Ông Võ Văn Thành – Thành viên Hội đồng quản trị từ tháng 4 năm 2014

- Giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan:

+ Giao dịch cổ phiếu:

stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ / cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1.	Võ Văn Thành		10.790	0.36%	12.790	0.426%	Mua

- + Các giao dịch khác: không
- Các vấn đề cần lưu ý khác: không

2. Ban kiểm soát :

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát :

Ban kiểm soát do Đại hội cổ đông năm 2015 bầu gồm 3 thành viên :

- Ông Đoàn Văn Dậu – Trưởng Ban kiểm soát từ tháng 01 năm 2014 đến tháng 8 năm 2014.

- Ông Nguyễn Văn Khai – Trưởng Ban kiểm soát từ tháng 9 năm 2014 đến tháng 12 năm 2014.

- Bà Phạm Thị Cúc – Thành viên Ban kiểm soát

Ông Đoàn Văn Dậu đã qua đời do bệnh nặng vào ngày 19 tháng 8 năm 2014 và 2 thành viên còn lại bầu Ông Nguyễn Văn Khai làm Trưởng Ban kiểm soát vào tháng 9 đến nay.

b. Hoạt động của Ban kiểm soát :

Năm 2014 Ban kiểm soát đã tiến hành thực hiện nhiệm vụ với kết quả như sau :

- Hợp định kỳ 1 lần/ quý, có mặt đầy đủ, 100% thành viên tham dự.

- Thực hiện giám sát thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc quản lý và điều hành công ty. Giám sát việc tuân thủ các quyết định, nghị quyết của Đại hội cổ đông cổ đông năm 2014.

- Giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông .

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và báo cáo tài chính quý, 6 tháng, 9 tháng , năm.

- Xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho cổ đông.

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm , 6 tháng của công ty.

- Giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Năm 2014 Ban kiểm soát luôn duy trì chế độ họp định kỳ, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm, tham gia đầy đủ các kỳ họp của Hội đồng quản trị để ghi nhận mọi hoạt động của công ty và báo cáo đầy đủ kết quả giám sát này trước Đại hội đồng cổ đông hàng năm.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát :

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao	Khác	Cộng
1	Hồ Văn Ngon	Chủ tịch		18.000.000	72.000.000		90.000.000
2	Lê Hữu Phước	P.Chủ tịch	440.466.962	60.000.000	61.600.000		562.066.962
3	Lê Thị Phương Thảo	TV HĐQT	236.261.062	35.000.000	46.800.000		318.061.062
4	Võ Văn Thành	TV HĐQT		11.700.000	46.800.000		58.500.000
5	Cao Thị Thúy	TV HĐQT		11.700.000	46.800.000		58.500.000
6	Đoàn Văn Dậu	T BKS			31.200.000		31.200.000
7	Nguyễn Văn Khai	T BKS		8.300.000	33.200.000		41.500.000
8	Phạm Thị Cúc	TV BKS		6.600.000	26.400.000		33.000.000
9	Nguyễn Minh Trường	KTT	188.312.300	27.000.000			215.312.300

Thu nhập trên của từng thành viên bao gồm thuế thu nhập cá nhân.

- Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ :

Ông Võ Văn Thành đăng ký mua 5.000 cổ phiếu trong năm 2014 và chỉ mua được 2.000 cổ phiếu với tổng giá trị giao dịch.

- Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ : không phát sinh

- Việc thực hiện các qui định về quản trị công ty : Công ty thực hiện đầy đủ và đúng qui định về quản trị công ty.

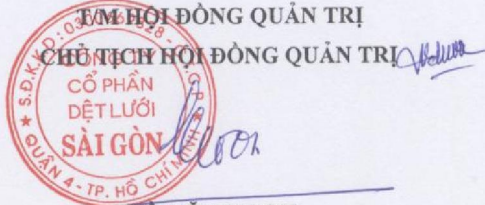
VI. Báo cáo tài chính :

1. Ý kiến kiểm toán độc lập

Đơn vị Kiểm toán độc lập: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC (AISC).

Ý kiến Kiểm toán độc lập được đính kèm trong phần phụ lục.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 03 năm 2015



HỒ VĂN NGON



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & DỊCH VỤ TIN HỌC TP.HCM
Auditing & Informatic Services Company Limited

Office: 389A Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh
Tel: (84.8) 3832 8964 (10 Lines) Fax: (84.8) 3834 2957
Email: info@aisc.com.vn Website: www.aisc.com.vn



Số: 05.14.212/AISC-DN1

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi:

Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Dệt Lưới Sài Gòn

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dệt Lưới Sài Gòn, được lập ngày 10 tháng 01 năm 2015, từ trang 04 đến trang 30, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

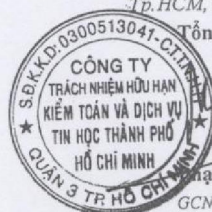
Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dệt Lưới Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Kiểm toán viên

Trần Hải Sơn
GCNĐKHN Số: 2172-2013-05-01
Bộ Tài Chính Việt Nam cấp

TP. HCM, ngày 10 tháng 03 năm 2015

Tổng Giám đốc



Nguyễn Văn Vinh
GCNĐKHN Số: 0112-2013-05-01
Bộ Tài Chính Việt Nam cấp

Branch in Hà Nội : C2 Room, 24 Floor - E9 Lot, VIMECO Building, Phạm Hưng St, Cầu Giấy Dist, Hà Nội

Branch in Đà Nẵng : 36 Hà Huy Tập St, Thanh Khê Dist, Đà Nẵng
Representative in Cần Thơ : EĐ, 30/4 St. - Ninh Kiều Dist - Cần Thơ City
Representative in Hải Phòng : 18 Hoàng Văn Thụ St, Hồng Bàng Dist, Hải Phòng

Tel : (04) 3782 0045/46 /47 Fax: (04) 3782 0048
Tel: (0511) 371 5619 Fax: (0511) 371 5620
Tel: (0710) 3813 004 Fax: (0710) 3828 765
Tel: (031) 3569 577 Fax: (031) 3569 576

Email: aishn@hn.vnn.vn
Email: aiscvt@cong.vn.vn